

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Căn cứ Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án
- Căn cứ Nghị định 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính Phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 22/2021/TLST - KDTM ngày 07 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 02/11/2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: *Ngân hàng N Việt Nam*

Địa chỉ trụ sở: Số 02 Đường LH, phường C, quận Ba Đình, Hà Nội. Do ông **Tiết Văn T** - Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo uỷ quyền:

Trưởng văn phòng đại diện (Quyền trưởng văn phòng, Phó trưởng văn phòng phụ trách, Phó trưởng văn phòng điều hành), Giám đốc (Quyền giám đốc, Phó giám đốc phụ trách, Phó giám đốc điều hành) Chi nhánh, Đơn vị sự nghiệp thuộc A (*theo Quyết định ủy quyền số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 của Tổng giám đốc*).

Người được Giám đốc chi nhánh Sóc Sơn - Ngân hàng N Việt Nam ủy quyền lại:

Bà **Nguyễn Thị Bích N** - Cán bộ pháp chế A Chi nhánh Sóc Sơn (theo Quyết định ủy quyền số 204/QĐ-NHNoSS-HSX&CN ngày 24/9/2021).

Bị đơn: Công ty TNHH MTV sản xuất và xuất nhập khẩu P

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp P, xã T, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên

Do ông **Phạm Văn T** - Giám đốc, là người đại diện theo pháp luật

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Ngô Thanh T**, sinh năm 1983

2. Ông **Đỗ Hồng Đ** - sinh năm 1976

Đều trú tại: Xóm T, xã N, huyện Đông Anh, Hà Nội

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền phải thanh toán: Các bên đương sự thống nhất xác định:

Tính đến ngày 24/9/2021 Công ty TNHH MTV SX-XNK P còn nợ Ngân hàng N Việt Nam tổng số tiền **27.149.360.142** đồng, bao gồm: 24.151.686.000 đồng nợ gốc. 2.630.903.925 đồng lãi trong hạn và 366.770.217 đồng lãi quá hạn

Về thời gian thanh toán:

Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận:

Kể từ tháng 12/2021 (vào ngày 25 hàng tháng), mỗi tháng Công ty TNHH MTV SX-XNK P sẽ trả cho Ngân hàng N Việt Nam 400.000.000 (bốn trăm triệu) đồng tiền nợ gốc cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ (bao gồm số tiền 27.149.360.142 đồng và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quá hạn tại hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ đã ký giữa các bên kể từ ngày 25/09/2021 cho đến khi trả hết các khoản nợ).

Nếu Công ty TNHH MTV SX-XNK P vi phạm bất cứ kì trả nợ nào theo thỏa thuận trên đây thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ, gồm:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa số 05 tờ bản đồ QH giã dân thôn N, xã K, huyện Đông Anh, Hà Nội đã được Ủy ban nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BI 950606 ngày 25/5/2012 cho ông An Công N và ông An Công N đã chuyển nhượng cho ông Đỗ Hồng Đ, bà Ngô Thanh T ngày 25/01/2019.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa số 33(1)-2 tờ bản đồ số 34 xóm Đ, xã N, huyện Đông Anh, Hà Nội đã được Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 905209 ngày 27/11/2018 cho ông Đỗ Hồng Đ, bà Ngô Thanh T.

- 02 máy mài bóng tám ván loại đặt cố định, ký hiệu: BSGN5213R-R(A), công suất: 380V-142.47Kw, nước sản xuất: Trung Quốc, năm sản xuất: 2019.

- 01 máy lật tám ván loại đặt cố định, ký hiệu: SRFB-20A, công suất: 380V-28.5Kw, nước sản xuất: Trung Quốc, năm sản xuất: 2019.

- 01 máy may tấm ván loại đặt cố định, ký hiệu: CXCT-SP2PJ-A, công suất: 380V-21Kw, nước sản xuất: Trung Quốc, năm sản xuất: 2019.

- 01 máy cưa xẻ cạnh tấm ván loại đặt cố định, ký hiệu: SM-3468B, công suất: 380V-42Kw, nước sản xuất: Trung Quốc, năm sản xuất: 2019.

- Toàn bộ số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm được thực hiện cho nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH MTV SX-XNK P đối với Ngân hàng N Việt Nam. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì Công ty TNHH MTV SX-XNK P phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả toàn bộ số nợ còn lại cho Ngân hàng.

Về án phí: Các bên thống nhất thỏa thuận Công ty TNHH MTV SX-XNK P chịu cả theo quy định của pháp luật.

- Công ty TNHH MTV SX-XNK P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật là: 67.574.000 đồng.

- Hoàn trả Ngân hàng N Việt Nam số tiền tạm ứng án phí 67.574.680 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2020/0004282 ngày 27/9/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Bích Nguyệt